

Số: /BC-UBND

Tuần Giáo, ngày tháng 6 năm 2021

BÁO CÁO

Sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 05/11/2016 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII trên địa bàn huyện Tuần Giáo

Thực hiện Văn bản số 1621/UBND-KT ngày 01/6/2021 của UBND tỉnh Điện Biên về việc giao nhiệm vụ tham mưu Dự thảo Báo cáo sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII.

UBND huyện Tuần Giáo tổng hợp báo cáo sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII trên địa bàn huyện như sau:

I. TÌNH HÌNH PHỔ BIẾN, QUÁN TRIỆT, THỂ CHẾ HÓA NGHỊ QUYẾT

1. Tình hình phổ biến, quán triệt Nghị quyết

1.1. Tình hình phổ biến, quán triệt Nghị quyết

Ngay sau khi Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 05/11/2016 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về "Thực hiện có hiệu quả tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế, giữ vững ổn định chính trị - xã hội trong bối cảnh nước ta tham gia các Hiệp định thương mại tự do thế hệ mới" được ban hành, thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh tại Kế hoạch số 1910/KH-UBND ngày 07/7/2017 của UBND tỉnh Điện Biên, UBND huyện đã tổ chức hội nghị quán triệt triển khai thực hiện Nghị quyết đến lãnh đạo các cơ quan, đơn vị cấp huyện và lãnh đạo chủ chốt các xã, thị trấn. Giao nhiệm vụ cụ thể cho các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn để chủ động triển khai thực hiện; giao Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện là cơ quan chủ trì tham mưu cho UBND huyện chỉ đạo triển khai thực hiện. Chỉ đạo Phòng Văn hóa - Thông tin huyện, Trung tâm Văn hóa - Truyền thanh - Truyền hình huyện phối hợp với các đơn vị liên quan, UBND các xã, thị trấn đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến nội dung Nghị quyết số 06, chủ trương hội nhập sâu và toàn diện của đất nước trong giai đoạn phát triển mới sâu rộng đến cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc trên địa bàn huyện.

Chủ động, tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng đối ngoại; tổ chức bồi dưỡng, tập huấn về yêu cầu, lộ trình hội nhập kinh tế quốc tế trên các lĩnh vực, các cam kết quốc tế của Việt Nam, cập nhật thường xuyên kịp thời tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng và Nhà nước, thông tin về tình hình quốc tế...cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác đối ngoại, xúc tiến thương mại, đầu tư của huyện.

Tuyên truyền, phổ biến dưới nhiều hình thức các cam kết, trách nhiệm, nghĩa vụ, quyền lợi, đặc biệt là cơ hội, thách thức của nước ta khi tham gia và thực hiện các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới nhằm nâng cao hiểu biết và tạo sự đồng thuận, ủng hộ của nhân dân, đặc biệt là của doanh nghiệp, doanh nhân.

Tăng cường hoạt động tư vấn, cung cấp thông tin để khuyến khích học sinh, sinh viên và người lao động đi du học, xuất khẩu lao động và tìm kiếm việc làm hợp pháp ở trong nước và nước ngoài.

1.2. Kết quả đạt được

UBND huyện đã thực hiện nghiêm túc việc phổ biến, quán triệt Nghị quyết số 06-NQ/TW đảm bảo kịp thời, đầy đủ và hiệu quả.

Trong quá trình 5 năm UBND huyện đã chỉ đạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về hội nhập kinh tế quốc tế cho các cán bộ, Đảng viên và nhân dân nhận thức rõ được sự cần thiết, cấp bách của vấn đề về kinh tế hội nhập, hướng dẫn về các nội dung của các FTA thế hệ mới, nhất là thông tin về cơ hội, thách thức và những yêu cầu phải đáp ứng khi tham gia và thực hiện các FTA thế hệ mới.

Bằng nhiều hình thức tuyên truyền, công tác thông tin phù hợp với từng ngành hàng, hiệp hội, doanh nghiệp và cộng đồng ở địa phương đã góp phần nâng cao nhận thức, hiểu biết và sự đồng thuận của xã hội về việc tham gia các hiệp định thương mại, thỏa thuận quốc tế và hội nhập kinh tế quốc tế.

1.3. Tôn tại, hạn chế

Chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước về hội nhập kinh tế quốc tế có lúc chưa được quán triệt kịp thời, đầy đủ và thực hiện nghiêm túc; nhất là đổi mới, hoàn thiện thể chế, trước hết là hệ thống luật pháp, cơ chế, chính sách chưa được thực hiện một cách đồng bộ, chưa gắn kết chặt chẽ với quá trình nâng cao năng lực cạnh tranh, đáp ứng yêu cầu bảo đảm quốc phòng - an ninh, bảo vệ an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, môi trường sinh thái, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc.

Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Nghị quyết ở các cấp cơ sở còn hạn chế, gặp nhiều khó khăn.

Việc kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện Chương trình hành động và các chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất tại cơ sở còn chưa thường xuyên.

1.4 Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế

Công tác tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước liên quan đến hội nhập kinh tế quốc tế còn gặp nhiều hạn chế do một số bộ phận nhân dân trình độ dân trí còn thấp, đặc biệt ở các vùng có đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu vùng xa, còn tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào sự bao cấp hỗ trợ của Nhà nước, chưa mạnh dạn đầu tư phát triển sản xuất.

Hàng năm, Trung ương và Tỉnh có nhiều chính sách ưu tiên đầu tư, hỗ trợ cho các huyện nghèo, xã nghèo, xong nguồn vốn cấp hàng năm còn thấp chưa

đáp ứng được nhu cầu. Cơ chế thực hiện còn nhiều bất cập, một số văn bản chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh còn chưa kịp thời gây khó khăn cho công tác triển khai tại địa phương.

Việc ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện thực hiện các chính sách hỗ trợ sản xuất của các Bộ, ngành Trung ương và của tỉnh còn chậm, thiếu đồng bộ ảnh hưởng lớn đến tiến độ, hiệu quả triển khai hội nhập quốc tế.

2. Tình hình thể chế hóa Nghị quyết

Chỉ đạo tổ chức thực hiện các Nghị quyết, Chương trình hành động, kết luận của Trung ương, Chính phủ và Tỉnh ủy về hội nhập kinh tế quốc tế; tạo hành lang pháp lý cho doanh nghiệp hoạt động sản xuất - kinh doanh đúng pháp luật Việt Nam trong nền kinh tế thị trường.

Thường xuyên rà soát, cập nhật, hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến công việc xử lý vào hệ thống quản lý chất lượng để áp dụng kịp thời khi có văn bản quy phạm pháp luật mới có hiệu lực thi hành. Tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính nhất là các thủ tục có liên quan đến công tác đầu tư xây dựng.

Công bố, công khai minh bạch các cơ chế, chính sách của Nhà nước liên quan đến từng lĩnh vực, từng ngành nghề cụ thể trên các trang thông tin của huyện; Tăng cường sự phối hợp giữa UBND huyện với các Sở, ban ngành của tỉnh trong tất cả các lĩnh vực nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế của huyện.

Phát triển cơ sở hạ tầng đồng bộ, bảo đảm tính kết nối, gia tăng liên kết vùng, khu vực và quốc tế; phát triển hệ thống phân phối, cung cấp dịch vụ lưu thông hàng hóa. Ưu tiên đầu tư và đa dạng hóa các loại hình thu hút vốn đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng, trọng tâm là hạ tầng giao thông.

Nâng cao nhận thức và năng lực pháp lý, đặc biệt là luật pháp quốc tế, thương mại quốc tế của cán bộ chủ chốt các cơ quan, đoàn thể và chính quyền các cấp, doanh nghiệp, cán bộ làm công tác tổ tụng và những người trực tiếp làm công tác hội nhập kinh tế quốc tế.

Thường xuyên kiện toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban chỉ đạo Hội nhập quốc tế huyện và các cơ quan thường trực giúp việc Ban chỉ đạo về Hội nhập quốc tế huyện.

II. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT

1. Nâng cao nhận thức, năng lực thực thi pháp luật

Thời gian qua, bằng nhiều hình thức tuyên truyền, tập huấn, tiếp cận thông tin trên internet, báo đài về HNKTQT, đội ngũ cán bộ, công chức, đảng viên, đặc biệt những cán bộ trực tiếp làm công tác hội nhập kinh tế quốc tế và các doanh nghiệp và mọi tầng lớp nhân dân trên địa bàn đã có những thay đổi về nhận thức và năng lực thi hành pháp luật về hội nhập kinh tế quốc tế.

Nâng cao hiểu biết và sự đồng thuận của cả xã hội, đặc biệt là của doanh nghiệp, doanh nhân đối với các thỏa thuận quốc tế, đặc biệt là cơ hội, thách thức và những yêu cầu phải đáp ứng khi tham gia và thực hiện các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới bằng nhiều hình thức, nội dung tuyên truyền phù hợp và hiệu quả cho từng ngành hàng, hiệp hội, doanh nghiệp và cộng đồng.

Chú trọng bảo vệ chính trị nội bộ. Luôn chủ động, kịp thời phát hiện, đấu tranh với các luận điệu, quan điểm sai trái, thù địch; bảo vệ đường lối, chủ trương của Đảng về xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế.

2. Nâng cao năng lực cạnh tranh, hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế

UBND huyện đã quán triệt triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 19/NQ-CP ngày 28/4/2016 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, luôn coi đây là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên, lâu dài, yêu cầu các cấp, các ngành tập trung thực hiện đồng bộ các giải pháp, sáng tạo, linh hoạt trong việc giải quyết những thủ tục hành chính đối với người dân và doanh nghiệp, góp phần cải thiện môi trường kinh doanh và đầu tư.

Triển khai có hiệu quả Đề án phát triển công nghiệp, chế biến nhằm phát huy tối đa tiềm năng, lợi thế trong sản xuất công nghiệp, chế biến của huyện, quy hoạch các cụm công nghiệp, cơ sở sản xuất, áp dụng khoa học công nghệ với kết cấu hạ tầng đồng bộ; Đề án tăng cường năng lực cạnh tranh, thu hút các thành phần kinh tế, nâng cao năng lực hoạt động của các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh cá thể trên địa bàn huyện. Các Đề án bước đầu đạt được một số kết quả nhất định, tích cực như đã thu hút doanh nghiệp đầu tư và xây dựng, giải quyết việc làm và phát huy được những tiềm năng, lợi thế của huyện.

Đẩy mạnh cải cách hành chính theo hướng thông thoáng và tiện lợi, giảm bớt các thủ tục giấy tờ gây khó khăn cho doanh nghiệp; sắp xếp lại các cơ quan quản lý nhà nước giảm dần đầu mối, nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành. Phát triển mạnh các loại hình doanh nghiệp, khuyến khích việc hình thành các doanh nghiệp có quy mô vừa và nhỏ, sản xuất kinh doanh đa ngành, có đủ khả năng cạnh tranh trong cơ chế thị trường. Kêu gọi đầu tư nhà máy chế biến cà phê, sản xuất gạch không nung, sản xuất phân hữu cơ,...

Xây dựng chương trình hỗ trợ đổi mới công nghệ cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ trên địa bàn huyện nhằm áp dụng công nghệ mới vào sản xuất nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, tăng sức cạnh tranh của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; triển khai thực hiện các dự án thuộc chương trình hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ doanh nghiệp, ưu tiên triển khai các dự án xây dựng và xác lập quyền bảo hộ sở hữu trí tuệ đối với các sản phẩm hàng hóa chủ lực của huyện.

Tổ chức các lớp bồi dưỡng: Giáo dục giá trị, kỹ năng sống và trải nghiệm sáng tạo cho học sinh, sinh viên; bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ, tin học, tiếng dân tộc thiểu số đáp ứng yêu cầu học tập, nâng cao trình độ cho cán bộ, công chức, viên chức, học sinh, sinh viên và người lao động. Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, phù hợp

với nhu cầu tham gia vào thị trường lao động khu vực và toàn cầu. Đẩy mạnh đào tạo nghề và gắn với nhu cầu doanh nghiệp. Tăng cường ứng dụng khoa học - công nghệ trong sản xuất kinh doanh.

Ngoài ra, huyện cũng đã triển khai tuyên truyền, tập huấn đối với doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất có tiềm năng và các thành phần kinh tế về Chương trình OCOP, khuyến khích, tư vấn các chủ thể tham gia Chương trình OCOP, kết nối đơn vị tư vấn để hướng dẫn cho các chủ thể phát triển sản phẩm theo phương án phê duyệt; tổ chức đánh giá, phân hạng sản phẩm hoàn thành trước sớm, đề xuất sản phẩm đạt từ 3 sao trở lên để tỉnh tổ chức đánh giá, công nhận. Quan tâm tổ chức Chương trình bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp huyện năm 2017, năm 2021 cho đông đảo các doanh nghiệp, tổ chức, hộ kinh doanh tham gia và đạt được nhiều thành tích, hiệu quả cao. Hàng năm huyện đã tích cực phối hợp với Sở Công Thương và các Sở ngành liên quan triển khai các chương trình xúc tiến thương mại địa phương, xúc tiến đầu tư; phát triển thương mại điện tử tăng khả năng giao dịch, tìm kiếm, mở rộng thị trường.

4. Phát triển nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới

Tranh thủ sự giúp đỡ của Tỉnh, của Trung ương, của các tổ chức phi Chính phủ để tiếp tục đầu tư các chương trình, dự án lớn vào phát triển sản xuất và chăn nuôi trên địa bàn huyện. Tích cực huy động nguồn vốn phát triển sản xuất, phát huy nguồn vay của Ngân hàng chính sách xã hội huyện. Triệt để thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, ưu tiên vốn cho phát triển sản xuất và đào tạo nguồn nhân lực. Sử dụng lồng ghép có hiệu quả các nguồn vốn hỗ trợ phát triển sản xuất của tỉnh, trung ương; hướng dẫn kỹ thuật, chuyển giao ứng dụng giống cây trồng, vật nuôi có giá trị kinh tế cao vào sản xuất, đẩy nhanh việc chuyển đổi cơ cấu kinh tế; tiếp tục khai hoang, phục hóa và tạo ruộng bậc thang để mở rộng diện tích đất sản xuất theo quy hoạch sử dụng đất; tích cực thâm canh tăng vụ để tăng số lượng, chủng loại sản phẩm hàng hóa từ sản xuất nông nghiệp.

Chương trình xây dựng nông thôn mới được đẩy mạnh; triển khai thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững, thực hiện với sự đồng thuận nhất trí cao và sự tham gia tích cực của người dân ngày càng sâu rộng. Qua đó, từng bước nâng cao thu nhập và ổn định đời sống người dân nông thôn. Tính đến cuối năm 2020 trên địa bàn huyện có 9 xã đạt từ 15 tiêu chí trở lên (Xã Quài Nưa, Quài Tở, Quài Cang, Mường Thín, Nà Sáy, Mùn Chung, Mường Mùn, Pú Nhung, Rạng Đông), riêng xã Quài Nưa, Quài Cang, Quài tở, Mường thín năm 2018, 2019 đã được UBND tỉnh công nhận xã cơ bản đạt chuẩn, 01 xã (Nà Sáy) huyện đã hoàn thiện các thủ tục trình UBND tỉnh xét công nhận xã cơ bản đạt chuẩn xây dựng Nông thôn mới năm 2020. Có 6 xã đạt từ 11 đến 14 tiêu chí, còn lại 3 xã đạt từ 6 đến 10 tiêu chí, bình quân số tiêu chí/xã đạt 13,5 tiêu chí.

Tăng cường đào tạo nghề cho lao động nông thôn, mở rộng các loại hình đào tạo nhằm nâng cao trình độ sản xuất cho nông dân và đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước, cán bộ khuyến nông, khuyến lâm, khuyến công, cán bộ kỹ thuật cấp xã, thôn, bản, các doanh nghiệp, các trang trại sản xuất... nhằm giảm dần tỷ lệ

lao động trong nông nghiệp, nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống nông dân thực hiện có hiệu quả chương trình xây dựng nông thôn mới, chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững.

Phát triển nông nghiệp theo chiều sâu, các sản phẩm sạch, thân thiện với môi trường, có năng suất cao, giá trị lớn và có khả năng xuất khẩu. Khuyến khích liên kết sản xuất để nâng cao giá trị sản phẩm. Khuyến khích các doanh nghiệp, hộ gia đình, cá nhân tham gia đầu tư vào sản xuất, nghiên cứu chọn, tạo giống cây trồng, vật nuôi có giá trị kinh tế cao. Khẩn trương hình thành, phát triển và củng cố khả năng cạnh tranh những mặt hàng, sản phẩm có thế mạnh của huyện. Đồng thời, chuẩn bị những giải pháp ứng phó, hỗ trợ đối với những ngành hàng, mặt hàng chịu tác động lớn, trực tiếp từ các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới.

Tranh thủ lộ trình chuyển đổi quy định trong các cam kết quốc tế để tập trung thực hiện các cơ chế, chính sách phù hợp nhằm tạo động lực mới cho phát triển nông nghiệp, nông thôn, đặc biệt là các chính sách thu hút doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn. Tận dụng quá trình hội nhập quốc tế, các hiệp định thương mại đã ký kết để tìm kiếm, phát triển thị trường xuất khẩu các mặt hàng nông sản thế mạnh của huyện.

5. Giữ vững và tăng cường quốc phòng - an ninh

Kết hợp chặt chẽ giữa nhiệm vụ đảm bảo quốc phòng - an ninh với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của huyện, đảm bảo an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, chủ quyền biên giới lãnh thổ, tạo môi trường, điều kiện thuận lợi phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế.

Quán triệt và thực hiện nghiêm túc đường lối của Đảng về công tác Quân sự - quốc phòng, về chiến lược bảo vệ tổ quốc trong tình hình mới; xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận chiến tranh nhân dân vững chắc, ngăn ngừa hoạt động chống phá, thù địch, xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc, chủ động trước mọi tình huống bất ngờ xảy ra; Tổ chức lễ giao nhận quân, ra quân huấn luyện theo đúng quy định; thực hiện gọi khám 370 công dân, chọn lựa theo chỉ tiêu được 150 công dân. Xây dựng, quan tâm tác chiến phòng thủ, kế hoạch A3, kế hoạch chuyển trạng thái sẵn sàng chiến đấu sát thực tế. Tổ chức tập huấn, huấn luyện lực lượng thường trực, dân quân tự vệ, dự bị động viên theo đúng kế hoạch. Huy động lực lượng dân quân tự vệ tham gia trực sẵn sàng chiến đấu, bảo vệ an toàn tuyệt đối các ngày lễ, tết và các sự kiện chính trị quan trọng trên địa bàn huyện.

Làm tốt công tác phòng ngừa nghiệp vụ gắn với phòng ngừa xã hội, đẩy mạnh xây dựng phong trào "Toàn dân bảo vệ ANTQ" củng cố tăng cường thế trận an ninh nhân dân kết hợp với thế trận quốc phòng toàn dân, hạn chế di dịch cư tự do, ngăn chặn các hoạt động tuyên truyền đạo trái pháp luật, liên tục tấn công trấn áp các loại tội phạm, nhất là tội phạm hình sự nguy hiểm, ma túy, mua bán người, sử dụng công nghệ cao, tội phạm xuyên quốc gia...; tập trung xóa các điểm, tụ điểm phức tạp về trật tự xã hội, triệt phá các đường dây ma túy

từ địa bàn khác vào địa bàn huyện, nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa, phát hiện, điều tra các vụ án tham nhũng, buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất, tiêu thụ hàng giả, gây ô nhiễm môi trường, không đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, sử dụng chất cấm trong chăn nuôi,... Đẩy mạnh công tác quản lý nhà nước về trật tự xã hội, nhất là quản lý cư trú, vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ, ngành nghề kinh doanh có điều kiện, đảm bảo TTATGT và PCCC...

Tập trung vận động nhân dân nâng cao tinh thần cảnh giác, chủ động tấn công, tố giác tội phạm và âm mưu, hoạt động của các thế lực thù địch, phản động lợi dụng cơ hội chính sách mở cửa, hội nhập quốc tế để hoạt động chống phá.

6. Nâng cao và phát huy hiệu quả uy tín và vị thế quốc tế

Đã chỉ đạo thực hiện các hoạt động đối ngoại của Đảng, ngoại giao của Nhà nước và đối ngoại với nhân dân thông qua các hoạt động trao đổi đoàn các cấp, các ngành nhằm củng cố và tăng cường quan hệ hữu nghị, hợp tác, tạo thuận lợi cho chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

Chỉ đạo triển khai có hiệu quả các chương trình, dự án sử dụng các nguồn vốn nước ngoài thực hiện trên địa bàn huyện; đề xuất mở rộng thêm nhiều lĩnh vực hợp tác mới; thông tin, tuyên truyền, phổ biến kiến thức về hội nhập quốc tế. Đẩy mạnh, nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo đủ điều kiện đáp ứng nhu cầu nhiệm vụ trong quá trình hội nhập.

Thực hiện các cam kết, hội nhập kinh tế quốc tế: Đẩy mạnh quá trình nội luật hóa các cam kết quốc tế, triển khai các chiến lược tham gia trong khu vực thương mại tự do với các đối tác kinh tế thương mại. Nâng cao hiệu quả quá trình triển khai thực hiện các cam kết quốc tế, các Hiệp định thương mại tự do (FTA); các Cam kết về quyền kinh doanh (quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu); các cam kết dịch vụ... Tập trung khai thác có hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế với các tỉnh lân cận về phát triển kinh tế và phát triển thương mại.

Duy trì, mở rộng hiệu quả hợp tác giữa huyện với các địa phương trong tỉnh, ngoài tỉnh và đối tác quốc tế, các cơ quan đại diện ngoại giao, các cơ quan hợp tác quốc tế của các nước và tổ chức quốc tế tại Việt Nam bằng nhiều kênh thông tin thích hợp phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, ưu tiên lĩnh vực nông nghiệp, du lịch, đào tạo nhân lực; chú trọng đối ngoại nhân dân, ngoại giao kinh tế.

7. Bảo vệ và phát huy những giá trị di tích, văn hóa dân tộc; tăng cường giao lưu văn hóa và quảng bá, xúc tiến phát triển du lịch

Trong 5 năm qua, UBND huyện luôn quan tâm thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách huy động nguồn lực để phát triển, bảo tồn văn hóa của đồng bào các dân tộc trên địa bàn huyện nhằm góp phần xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; giáo dục nền sống văn hóa lành mạnh cả phong cách ứng xử có văn hóa cho mọi người; phát huy truyền thống nhân ái, tình nghĩa, thuần phong mỹ tục; làm phong phú đời sống tinh thần của nhân dân; ngăn chặn xâm nhập và bài trừ những sản phẩm văn hóa có nội dung độc hại; góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

Tăng cường chỉ đạo, khuyến khích các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp khai thác và phát huy những tiềm năng, thế mạnh văn hóa gắn với công tác phát triển du lịch trên địa bàn huyện, chú trọng lựa chọn các sản phẩm văn hóa đặc trưng, có lợi thế của huyện để quảng bá, trao đổi, giao lưu với các sản phẩm du lịch của các thị trường du lịch và ngoại tỉnh.

Nâng cao đời sống tinh thần của cán bộ, nhân dân các dân tộc trên địa bàn huyện được quan tâm chỉ đạo thực hiện. Các hoạt động văn hóa, thể thao được tổ chức thường xuyên đã tạo không khí vui tươi, phấn khởi trong đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân, trong đó đặc biệt chú trọng tổ chức, bảo tồn các làn điệu dân ca, dân vũ, dân nhạc truyền thống: múa xòe, múa quạt, múa khăn piêu (dân tộc Thái), múa tam đao, hũn mạy (dân tộc Khơ mú), múa Khèn (dân tộc Mông); các trò chơi dân gian: đẩy gậy, tung còn, bắn nỏ, kéo co, Giã Bánh dày... Hoạt động của các Đội văn nghệ xung kích cơ sở, các CLB TDTT cơ sở được duy trì thường xuyên.

Công tác bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa của đồng bào các dân tộc được chú trọng thực hiện. Chỉ đạo phòng Văn hóa và Thông tin huyện phối hợp với các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn tổ chức bảo tồn các lễ hội, lễ Tết truyền thống của đồng bào các dân tộc trên địa bàn huyện, như: khảo sát, tổ chức bảo tồn Tết Nào Pê Châu (Tết dân tộc Mông) - Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia; Lễ hội Cầu Mưa, Lễ hội Cầu Mùa, Lễ hội Tra Hạt (dân tộc Khơ Mú) Lễ Pang Phóng của (người Kháng) xã Rạng Đông.

Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” phát triển mạnh. Có 65% số hộ; 67% khối, bản; 95,8% cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa; 55,5% số xã và 28% số khối, bản có nhà văn hóa.

Có 05 di tích đã được xếp hạng trên địa bàn huyện, trong đó có 03 di tích cấp tỉnh và 02 di tích cấp Quốc gia gồm: Di tích cấp tỉnh Khu căn cứ Cách mạng Pú Nhung - xã Pú Nhung; Di tích cấp tỉnh Danh lam thắng cảnh Hang động Mùn Chung - xã Mùn Chung; Di tích cấp tỉnh Danh lam thắng cảnh Hang động Bản Khá - xã Quài Cang; Di tích khảo cổ cấp Quốc gia Hang Thảm Khương - xã Chiềng Đông; Di tích cấp Quốc gia Danh lam thắng cảnh Hang động Há Chớ - xã Pú Nhung.

8. Giải quyết tốt các vấn đề lao động và xã hội

Quan tâm, tăng cường tuyên truyền công tác giảm nghèo, thực hiện đến cuối năm 2020 địa bàn huyện còn 6.262 hộ nghèo, chiếm 33,16%, giảm 5,21% so với năm 2019; hộ cận nghèo có 3.104 hộ cận nghèo chiếm 16,44%. Nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn vốn hỗ trợ hộ dân thoát nghèo; lồng ghép các nguồn lực, ưu tiên tập trung hỗ trợ giảm tỷ lệ hộ nghèo ở các xã đạt chuẩn nông thôn mới; tổ chức tốt công tác điều tra hộ nghèo, cận nghèo.

Tính đến cuối năm 2020 đào tạo nghề cho trên 4.146 lao động nông thôn, tỷ lệ có việc làm sau đào tạo nghề đạt trên 75%; trợ cấp bảo hiểm xã hội hàng tháng cho trên 3.000 đối tượng.

Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội như hỗ trợ hộ nghèo; chính sách đối với những người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số; các đối tượng bảo trợ xã hội, đối tượng chính sách, đối tượng chịu ảnh hưởng của đại dịch Covid-19, các quỹ trẻ em, đền ơn đáp nghĩa,... Quan tâm triển khai có hiệu quả việc tổ chức cai nghiện tại trung tâm và cộng đồng, chủ động phòng chống tệ nạn xã hội. Đến nay BHYT có 89.317 đối tượng đạt 97,8 độ tuổi lao động; BHXHB 3.758 đạt 6,8% độ tuổi lao động; BHXHTN 1.526 đạt 2,8 độ tuổi lao động.

Phục vụ yêu cầu phát triển của thời kỳ công nghiệp hóa hiện đại hóa trong xu thế hội nhập quốc tế. Y tế tiếp tục giữ vai trò chủ đạo trong chăm sóc sức khỏe nhân dân. Bên cạnh đó, tiếp tục thực hiện tốt đa dạng các nguồn lực trên cơ sở thực hiện tốt các chủ trương xã hội hóa, tạo điều kiện cho lực lượng y tế ngoài công lập phát triển cơ sở vật chất, quy mô, phát triển kỹ thuật tương xứng với tiềm năng.

9. Giải quyết tốt các vấn đề môi trường

Trong những năm qua, huyện luôn quan tâm chỉ đạo thực hiện các biện pháp về tuyên truyền, giáo dục bảo vệ môi trường tới toàn dân, toàn xã hội nhằm nâng cao ý thức của cộng đồng đối với sự phát triển vững của Việt Nam và thế giới. Tăng cường quản lý nhà nước, thực hiện đồng bộ các giải pháp tăng cường quản lý và sử dụng có hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu. Kiên quyết bảo đảm các yêu cầu về bảo vệ môi trường trong các dự án đầu tư. Chỉ đạo công tác quản lý, kiểm tra, xử lý vi phạm trong khoáng sản, thành lập tổ công tác liên ngành kiểm tra, chấn chỉnh về lĩnh vực khoáng sản trên địa bàn huyện; đẩy mạnh công tác tuyên truyền ngày nước thế giới (22/3) và tuần lễ Quốc gia nước sạch và vệ sinh môi trường (29/4-6/5); tổ chức mít tinh tuyên truyền ngày môi trường thế giới (05/6/2017); triển khai lập kế hoạch bảo vệ môi trường và các hoạt động ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn huyện.

Công tác thu gom, xử lý rác thải trên địa bàn: Khối lượng chất thải rắn sinh hoạt nông thôn, hiện nay mới chỉ thu gom tại trung tâm 03 xã Quài Cang, Quài Nưa, Quài Tở và vận chuyển về bãi rác thị trấn Tuần Giáo để xử lý với khối lượng 16 tấn/ ngày.

Về đầu tư xây dựng nhà máy xử lý rác thải sinh hoạt, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 816/QĐ-UBND ngày 19/8/2020 về quyết định chủ trương đầu tư dự án nhà máy xử lý rác thải Tuần Giáo cho Công ty Cổ phần môi trường đô thị và Xây dựng tỉnh Điện Biên để thực hiện xây dựng nhà máy xử lý rác Tuần Giáo.

Thúc đẩy xã hội hóa công tác vệ sinh môi trường và bảo vệ môi trường. Mỗi người dân là một người thực hiện và giám sát thực tế bảo vệ môi trường để kịp thời ngăn chặn, thông báo, tố cáo những hành vi vi phạm, hủy hoại môi trường.

Khai thác, sử dụng khoáng sản gắn với bảo vệ môi trường. Đẩy mạnh điều tra, đánh giá tiềm năng, trữ lượng, hoàn thiện quy hoạch và tăng cường quản lý, giám sát, sử dụng hợp lý, hiệu quả, tiết kiệm các nguồn tài nguyên thiên nhiên. Khai thác và sử dụng bền vững nguồn nước. Tăng cường bảo vệ và phát triển rừng, bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

UBND huyện có một số đề xuất, kiến nghị như sau:

- Chính phủ tiếp tục đầu tư các Chương trình mục tiêu quốc gia, các dự án lớn cho các huyện vùng cao, vùng sâu, vùng xa; duy trì các hình thức, chính sách tín dụng ưu đãi cho miền núi.

- Các cấp, các ngành tiếp tục quan tâm đầu tư nâng cấp, cải tạo, sửa chữa, duy tu bảo dưỡng các công trình hạ tầng kỹ thuật, giao thông, thủy lợi trên địa bàn huyện phục vụ nhu cầu đi lại trao đổi, mua bán hàng hóa nhằm nâng cao khả năng hội nhập kinh tế quốc tế.

Trên đây là Báo cáo sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII trên địa bàn huyện Tuần Giáo./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Điện Biên;
- Sở Công Thương tỉnh Điện Biên;
- TT. Huyện ủy;
- TT. HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Lưu VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Thị Tuyên